

Giải pháp tạo hứng thú học tập cho học sinh Trung học phổ thông trong giảng dạy môn Địa lí

Lưu Thị Huệ Nương*, Bùi Thị Thu Hoài*

*Trường Cao đẳng Sư phạm Kiên Giang

Received: 12/11/2024; Accepted: 20/11/2024; Published: 28/11/2024

Abstract: In educational innovation, taking learners as the center of the educational process, creating interest in learning for students is extremely important. This article presents some solutions to create learning interest for high school students in teaching Geography to improve the quality of teaching and learning of this subject.

Keywords: Solutions, interest in learning, students, high school, geography.

1. Đặt vấn đề

Địa lí là một môn khoa học gần gũi và có rất nhiều ứng dụng trong thực tế cuộc sống hàng ngày. Học Địa lí sẽ giúp cho học sinh (HS) giải thích được các hiện tượng tự nhiên và xã hội xảy ra xung quanh cuộc sống của các em, giúp các em hiểu được bản chất của sự vật, hiện tượng một cách khoa học và linh hoạt. Một số kiến thức Địa lí được tích hợp vào giảng dạy trong nhiều môn học, vì vậy khi học tốt Địa lí sẽ giúp cho các em có tư duy và hứng thú để học tập tốt hơn các môn học khác.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm hứng thú, hứng thú học tập Địa lí

Thuật ngữ hứng thú trong Tâm lí học có nhiều cách hiểu với những khía cạnh khác nhau, theo đại từ điển Tiếng Việt, hứng thú biểu hiện một nhu cầu, làm cho chủ thể thích thú và huy động sinh lực để cố gắng thực hiện. Hứng thú được thể hiện thông qua cảm xúc gắn với quá trình nhận thức, qua sự chú ý của chủ thể đến đối tượng nhận thức.

Từ khái niệm về hứng thú ta có thể suy ra được định nghĩa của hứng thú học tập: là thái độ đặc biệt của chủ thể đối với đối tượng của hoạt động học tập, vì sự cuốn hút về mặt tình cảm và ý nghĩa thiết thực của nó trong đời sống cá nhân.

Hứng thú học tập Địa lí là sự yêu thích, ham học, có cảm giác phấn khởi, thoải mái, tự tin, không áp lực khi học Địa lí, phát triển tối đa khả năng tư duy sáng tạo, nghiên cứu, tìm tòi, tự học những cái hay cái mới dưới sự hướng dẫn của giáo viên giảng dạy.

2.2. Đặc điểm, phân loại hứng thú học tập Địa lí

Hứng thú học tập Địa lí chủ yếu hướng vào nhận thức, tìm tòi, sáng tạo cái mới và thường thức, nên tính thích thú đối với người say mê Địa lí dường như là vô tận. Ngoài giờ học: học bài, soạn bài mới, làm bài tập về nhà, đọc thêm các loại sách về Địa lí phục vụ cho học tập, vẽ bản đồ, sơ đồ, biểu đồ để học tốt

Địa lí, ngoài ra hứng thú học tập Địa lí còn thể hiện ở các buổi tham quan thắng cảnh đẹp, đi du lịch, vui chơi giải trí. Hứng thú làm nảy sinh khát vọng, hành động, làm tăng hiệu quả của hoạt động nhận thức, tăng sức làm việc, khả năng sáng tạo, giáo dục ý thức con người. Ví dụ khi HS học xong nội dung “Tính cấp thiết của vấn đề bảo tồn đa dạng sinh học ở Việt Nam”, HS hiểu được sự cần thiết phải bảo vệ tài nguyên sinh vật trên Trái Đất, Việt Nam và địa phương, từ đó vận dụng vào thực tế là các em tích cực trồng cây gây rừng, yêu quý thiên nhiên và phê phán hành động chặt phá rừng, săn bắt động vật, thực vật quý hiếm.

Hứng thú là một nhân tố quan trọng, vì vậy có thể khẳng định trong giờ học Địa lí, việc giáo viên tạo hứng thú học tập cho HS và HS có hứng thú học tập sẽ tạo ra sự thành công của giờ học. Vì vậy, trong quá trình giảng dạy Địa lí, người giáo viên tạo được hứng thú với HS thì đó là một lợi thế để dẫn đến sự thành công cho tiết học và góp phần nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường.

2.3. Vai trò của hứng thú học tập Địa lí

Hứng thú học tập Địa lí sẽ giúp các em có tinh thần học bài, tìm thấy cái lí thú, cái hay của Địa lí, không cảm thấy khô cứng, khó hiểu nữa. Từ đó tạo niềm say mê học tập, đồng thời nó làm cho các em nhận thức đúng đắn hơn các vấn đề về tự nhiên và kinh tế - xã hội như giải thích được hiện tượng tự nhiên và kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, yêu quý thiên nhiên, yêu quê hương đất nước và con người Việt Nam, giáo dục dân số... Bên cạnh đó các vấn đề liên quan đến kiến thức Địa lí còn được tích hợp vào giảng dạy ở các môn học như Khoa học tự nhiên (trọng lực, nhật thực, nguyệt thực, sinh vật, dân số,...), phân môn Lịch sử (lược đồ, Địa lí tự nhiên, Địa lí kinh tế - xã hội của quốc gia, châu lục, khu vực), Giáo dục công dân (dân số, môi trường)... nên khi HS có hứng thú học tập Địa lí sẽ có nhiều ứng dụng, giúp các em học tập tốt hơn các môn

học liên quan đến các vấn đề về Địa lí.

2.4. Vai trò của giáo dục Địa lí trong nhà trường

Địa lí tuy là một phân môn khoa học xã hội nhưng nó còn có một mảng riêng về tự nhiên như địa hình, khí hậu, đất, nước, sinh vật nên Địa lí là một phân môn khoa học tổng hợp cả về tự nhiên lẫn kinh tế - xã hội nên rất gần gũi và quan trọng trong thực tế, vì vậy nó có rất nhiều ứng dụng trong thực tế, đời sống, sản xuất và kể cả trong việc học tập của HS và giảng dạy của giáo viên.

Thông qua phân môn khoa học này sẽ giúp cho HS làm quen với những kiến thức mới, mở rộng sự hiểu biết của mình, từ đó các em có thể giải thích được các hiện tượng liên quan đến môn học không những giúp HS học tốt phân môn Địa lí nói riêng mà còn có thể học tốt các môn học nói chung.

2.5. Nguyên nhân dẫn đến không hứng thú học tập Địa lí của HS Trung học phổ thông

Thực tế dạy học Địa lí còn nhiều HS không thích, không hứng thú học tập vì đây là môn học tự luận nhưng có sự kết hợp giữa 2 mặt tự nhiên và xã hội, vì vậy bên cạnh lí thuyết, các em cần phải giải quyết các bài tập thực hành như sử dụng bản đồ, vẽ biểu đồ và tính toán nên sẽ phần nào gây khó khăn nếu các em không chăm học. Nhiều vấn đề tự nhiên và kinh tế - xã hội cần vận dụng các kiến thức đã học vào giải quyết, nếu HS mất căn bản từ các lớp dưới cũng như các bài học trước đó thì sẽ không học tốt được môn học này, cùng với thực trạng xã hội hiện nay, không ít HS thường chú trọng học các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh để thi tuyển sinh vào lớp 10 và thi kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông (THPT) quốc gia, từ đó ít chú trọng học tập Địa lí.

Để tạo hứng thú học tập Địa lí thật sự vào trong bản thân HS cần phải kết hợp giữa lí luận và thực tiễn nên những nội dung lí thuyết cần phải được vận dụng vào ngay trong thực tế tầm mắt các em quan sát nhất là các phương tiện trực quan, mô hình Địa lí, bởi “Trăm nghe không bằng một thấy” nên việc giáo viên thường không sử dụng đồ dùng dạy học khi lên lớp, hay không dạy giáo án điện tử đối với các bài học thật sự cần giáo án điện tử để minh họa trực quan cho HS, điều đó cũng một phần nào dẫn đến không hứng thú học tập Địa lí.

Hơn nữa, các em HS cấp THPT đang trong lứa tuổi thành niên thì nên tâm sinh lý có nhiều thay đổi, nhiều em ham chơi nên lười học.

2.6. Một số giải pháp tạo hứng thú học tập cho HS Trung học phổ thông trong giảng dạy môn Địa lí

2.6.1. Tạo động lực học tập cho HS

Việc giáo viên gần gũi, cởi mở với HS là vô cùng quan trọng; luôn khích lệ, động viên để các em có thêm tinh thần phấn đấu và tự tin hơn ở bản thân mình. Bởi nếu HS đến trường, luôn lo lắng về việc trả bài, làm bài kiểm tra, tự ti với bạn bè sẽ dần dần trở nên sợ đi học. Vì vậy, bản thân tôi thường treo giải thưởng: tặng vở, bút, kẹo... khi HS có thành tích cao trong làm bài kiểm tra, bài thi; khuyến khích các em trả lời câu hỏi tư duy hay lên bảng làm bài tập, vẽ biểu đồ để cho điểm hoặc cộng điểm thường xuyên để tạo hứng thú học tập cho HS, giúp lớp học sôi động, nhiều HS giơ tay phát biểu xây dựng bài.

2.6.2. Xây dựng hoạt động khởi động hấp dẫn

HS có hứng thú học tập hay không là một trong những yếu tố quyết định đến chất lượng dạy và học. Do đó, để tạo hứng thú học tập cho học sinh, giáo viên cần phải xây dựng hoạt động khởi động thật sự hấp dẫn nhằm lôi cuốn HS để các em thỏa sức hòa mình vào bài học, từ đó trở nên hăng say và yêu thích học tập Địa lí.

Ví dụ 1: Để tạo bầu không khí sôi động trước khi bước vào nội dung chính của bài “Khí hậu Việt Nam”, giáo viên có thể xây dựng hoạt động khởi động hấp dẫn bằng cách cho cả lớp nghe và đoán tên một bài hát gắn liền với nội dung bài học như sau:

“Trường Sơn Đông Trường Sơn Tây
Bên nắng đốt bên mưa bay
Em dang tay em xoè tay
Chẳng thể nào mà xua tan mây...”

(Đáp án: Sợi nhớ sợi thương)

Ví dụ 2: Để tạo bầu không khí sôi động trước khi bước vào nội dung chính của bài “Sinh vật Việt Nam”, giáo viên có thể xây dựng hoạt động khởi động hấp dẫn bằng cách cho cả lớp chơi trò chơi “Đuổi hình bắt chữ” với nội dung sau:



1. Báo đốm
2. Sư tử
3. Con voi
4. Tê giác
5. Hà mã
6. Con cáo

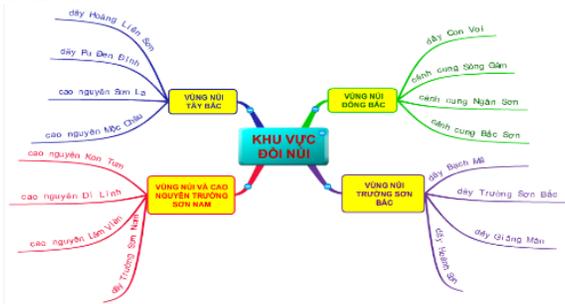
2.6.3. Sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học

Giáo viên cần sử dụng nhiều phương pháp dạy học trong một tiết dạy như đàm thoại, thảo luận nhóm, đặt

và giải quyết vấn đề, khai thác kiến thức từ hình ảnh, bản đồ, biểu đồ... để bài học thêm sinh động và hấp dẫn, giáo viên nên lồng ghép thêm các trò chơi và các sơ đồ tư duy vào bài học hoặc dùng để củng cố kiến thức để gây hứng thú học tập cho HS.

Ví dụ: Khi dạy nội dung “Các khu vực địa hình”, giáo viên sử dụng sơ đồ tư duy tiến hành trò chơi “Ai nhanh tay hơn” để củng cố kiến thức và rèn luyện kỹ năng cho HS, sơ đồ tư duy gồm 4 nhánh chính tương ứng với 4 vùng núi chính: Đông Bắc, Tây Bắc, Trường Sơn Bắc và Trường Sơn Nam. Mỗi nhánh chính gồm các nhánh phụ trồng tên, thể hiện các dãy núi và cao nguyên của từng vùng núi.

Giáo viên phân lớp thành 4 tổ, mỗi tổ đảm nhận một vùng núi và phát cho mỗi tổ các từ khóa thể hiện tên các dãy núi và cao nguyên, giáo viên yêu cầu các tổ sử dụng Atlas Địa lí Việt Nam trang 13, 14 và thảo luận nhóm trong thời gian 3 phút để tìm ra những từ khóa của vùng núi mình phụ trách và lên điền tên vào trên sơ đồ trống. Nếu hết thời gian thảo luận, tổ nào hoàn thành nhanh nhất và đúng nhất, giáo viên sẽ cộng điểm cho cả tổ.



Sơ đồ tư duy khu vực đồi núi

2.6.4. Sử dụng nhiều thiết bị dạy học

Vận dụng nhiều phương tiện, đồ dùng dạy học như: sử dụng giáo án điện tử, bản đồ, biểu đồ, hình ảnh, đoạn phim, phiếu học tập hay vật thật... là những cách làm gần gũi dễ áp dụng, để đưa tiết dạy trở nên sinh động và lôi cuốn HS tạo hứng thú học tập.

Ví dụ 1: Khi dạy nội dung “Các khu vực địa hình”, giáo viên sử dụng 2 hình ảnh về dãy núi Hoàng Liên Sơn và Đồng bằng sông Cửu Long để HS dễ so sánh sự khác nhau giữa khu vực đồi núi nơi có địa hình cao và khu vực đồng bằng nơi có địa hình thấp và bằng phẳng.



Đãy Hoàng Liên Sơn Đồng bằng sông Cửu Long

Ví dụ 2: Để giúp HS khắc sâu kiến thức và rèn luyện kỹ năng sử dụng bản đồ khi giảng dạy nội dung “Tính chất nhiệt đới của khí hậu Việt Nam”, giáo viên treo lược đồ nhiệt độ trung bình năm ở nước ta lên bảng:

(Nguồn biên tập: Atlas Địa lí Việt Nam trang 9)



Giáo viên yêu cầu HS “Quan sát lược đồ hoặc Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, cho biết phần lớn lãnh thổ nước ta có nhiệt độ trung bình năm khoảng bao nhiêu? Nhận xét sự thay đổi nhiệt độ của nước ta từ Bắc vào Nam”. Dựa vào thang màu trên lược đồ, HS dễ dàng nhận ra phần lớn nước ta có nhiệt độ trung bình năm từ 20°C - 24°C và tăng dần từ Bắc vào Nam, miền Bắc từ 20°C - 24°C còn miền Nam nhiệt độ luôn trên 24°C (trừ vùng núi cao).

3. Kết luận

Trong mỗi tiết dạy Địa lí, để tạo hứng thú học tập cho HS, trước hết giáo viên cần tạo cho HS động lực học tập thông qua những phần thưởng khích lệ HS, xây dựng hoạt động khởi động thật sự hấp dẫn để lôi cuốn HS hòa mình vào tiết học, trang bị đồ dùng dạy học nhất là bản đồ, vận dụng hiệu quả các phương pháp dạy học không những rèn luyện tư duy thông qua các câu hỏi, câu đố mà còn rèn luyện kỹ năng cho HS thông qua việc cho HS xác định bản đồ, vẽ biểu đồ. Bên cạnh đó, giáo viên cần liên hệ thực tế vào bài dạy để thu hút HS và hướng dẫn cho HS tự học ở nhà qua những câu hỏi, bài tập có điểm cộng để tạo động lực học tập cho các em. Cuối cùng, việc kiểm tra, đánh giá phải kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, thang điểm phải có tính phân loại HS để kích thích khả năng chăm học, nhằm tạo hứng thú học tập cho các em.

Tài liệu tham khảo

1. Sách giáo khoa Địa lí lớp 10,11,12, NXB Giáo dục, Hà Nội.
2. Đậu Thị Hòa (2019), *Những vấn đề dạy học Địa lí ở trường phổ thông hiện nay*, NXB Đại học Huế.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Khung chương trình môn Địa lí ở trường phổ thông*.
4. Nguyễn Đức Vũ (2007), “*Hướng dẫn tự học Địa lí*”, NXB Giáo dục, Hà Nội.
5. Nguyễn Dược, Nguyễn Trọng Phúc (2006), “*Lý luận dạy học địa lí*”, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.